

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
T PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 629/2019/KDTM-PT

Ngày: 08/7/2019

V/v Tranh chấp hợp đồng

mua bán hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Biện Thị Hoa**

Các Thẩm phán: Bà **Hà Thanh Thủy**

Ông **Ngô Văn Dũng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Thu Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông **Trần Hồng Long** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 và ngày 08 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2018/TLPT-KDTM ngày 21 tháng 8 năm 2018 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 55/2015/KDTM-ST ngày 09/7/2015 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2395/2019/QĐXX-PT ngày 28/5/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội

Địa chỉ: 19/52 đường V, phường Q, quận T, Thành phố N

Văn phòng đại diện: 9/1 Đường số 01, Khu phố 2, phường T, Quận B, Thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền: Ông H (Giấy ủy quyền ngày 18/9/2018) (có mặt)

2. Bị đơn: Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng TV

Địa chỉ: 89 Đường 79, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông T, giấy CMND số 022287587 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/10/2013 (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư D, Văn phòng luật sư TQ thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà N (vắng mặt)

Địa chỉ: 38 PBC, phường C, quận K, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc 145 gốc CĐ, phố ĐC, phường C, quận K, Thành phố Hà Nội và 234/12/2B (số cũ 92/1011Y) đường LĐT, Phường S, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. 27 TDH, Tòa nhà EW, Phòng 2101, phường TH, Quận CG, thành phố Hà Nội.

- Ngân hàng TMCP Việt Nam TV(vắng mặt)

Địa chỉ: 1-1A-2 TĐT, phường BN, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Người kháng cáo:

Nguyên đơn - Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội

Bị đơn - Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng TV.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội (gọi tắt là Công ty CTĐ) và Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng TV (gọi tắt là Công ty TV) có ký hợp đồng kinh tế về việc mua bán vật liệu xây dựng số 16/HĐKT ngày 19/7/2012.

Ngày 13/8/2012, Công ty CTĐ chuyển cho Công ty TV số tiền 1.600.000.000 đồng. Ngày 14/8/2012 Công ty CTĐ tiếp tục chuyển tiếp số tiền 400.000.000 đồng. Tổng cộng Công ty CTĐ đã chuyển cho Công ty TV số tiền 2.000.000.000 đồng.

Do chưa thu xếp được kho chứa hàng và đối tác tiêu thụ hàng của Công ty CTĐ đang gặp khó khăn về tài chính nên ngày 29/8/2012 hai bên đã ký thanh lý hợp đồng số 16/HĐKT. Kể từ ngày 01/9/2012 đến nay Công ty CTĐ yêu cầu Công ty TV thanh toán lại số tiền 2.000.000.000 đồng nhưng Công ty TV không trả.

Ngày 01/11/2013, Công ty CTĐ làm đơn khởi kiện yêu cầu Công ty TV hoàn trả lại cho công ty CTĐ số tiền 2.000.000.000 đồng và tiền lãi mà công ty CTĐ phải trả cho Ngân hàng Việt Nam TV là 303.999.998 đồng, tổng cộng số tiền mà Công ty TV phải trả là 2.303.999.998 đồng. Trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Đại diện của Công ty TV trình bày: Ngày 19/7/2012, Công ty TV có ký hợp đồng số 16/HĐKT với Công ty CTĐ. Do chưa thu xếp được kho chứa hàng, và đối tác tiêu thụ hàng của Công ty CTĐ đang gặp khó khăn về tài chính nên hai bên ký thanh lý hợp đồng ngày 29/7/2012.

Để giúp cho ông H, bà N nên Công ty TV đồng ý cho Công ty CTĐ chuyển tiền vào Công ty TV. Công ty TV đã rút số tiền 2 tỷ đồng đem đến nhà của ông H ở quận G giao cho ông H, bà N nhưng vì là bạn nên không ký biên bản.

Ngày 11/8/2013, ông H gọi cho ông T từ tường trình số 787/2013CTCP với nội dung thông báo bà N bỏ nhà đi mang theo 2.000.000.000 đồng sau khi nhận tiền của ông Thành.

Công ty TV không đồng ý toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn vì Công ty TV đã giao lại số tiền này cho ông H còn bà N là người kiểm đếm.

Tại văn bản ngày 09/4/2014 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà N trình bày:

Ông H có dẫn bà đến nhà ông T giới thiệu là bạn và nhờ ông T ký hợp đồng mua bán hàng hóa mới vay được tiền ngân hàng, đồng thời làm hợp đồng thanh lý sau vài ngày nhận tiền từ ngân hàng. Tất cả 2 hợp đồng này đều làm trong một lần tại nhà của ông H ở quận G.

Ngân hàng chuyển tiền cho Công ty TV làm hai đợt lần thứ nhất 400.000.000 đồng, lần thứ hai 1.600.000.000 đồng, cả hai lần này ông H và Thành cùng mang tiền về nhà ông H ở quận G. Ông H trực tiếp nhận tiền và cất vào tủ tại phòng khách.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 27/01/2015 bà N trình bày:

“Giấy xác nhận” ngày 13/8/2012 là chữ viết và chữ ký của bà, ông H yêu cầu bà viết giấy xác nhận này khi Công ty TV giao tiền cho ông H tại nhà ở quận G, ông H là người trực tiếp nhận tiền từ tay giám đốc Công ty TV, bà không trực tiếp nhận.

Bà N yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 7 hòa giải, xét xử vắng mặt.

Tại bản tự khai ngày 02/4/2015 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP Việt Nam TV do ông QT đại diện trình bày:

Công ty CTĐ có vay tiền của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV để thanh toán tiền hàng theo hợp đồng kinh tế số 16/HĐKT ngày 19/7/2012.

Ngân hàng TMCP Việt Nam TV đã chuyển tiền vào tài khoản của Công ty TV hai lần. Cụ thể: Lần 1 vào ngày 13/8/2012 chuyển 1.600.000.000 đồng; Lần 2 vào ngày 14/8/2012 chuyển 400.000.000 đồng. Tài sản thế chấp bảo đảm cho khoản vay là nhà và đất tọa lạc tại 92/1011Y LĐT, Phường 6, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 23/5/2014, Công ty CP CTĐ Hà Nội đã tất toán khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV nên Ngân hàng không có ý kiến gì trong vụ kiện này.

Tại bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 55/2015/KDTM-ST ngày 09/7/2015 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Chấp nhận 1 phần yêu cầu của Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội về việc yêu cầu Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng TV trả lại tiền 2.000.000.000 đồng. Trả một lần ngay khi án có hiệu lực thi hành.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu của Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội về việc yêu cầu Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng TV trả tiền lãi mà Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV là 303.999.998 đồng (ba trăm linh ba triệu chín trăm chín mươi chín ngàn chín trăm chín mươi tám đồng).

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và thi hành án của các bên đương sự.

Ngày 13/7/2015, Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng TV kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 55/2015/KDTM-ST ngày 09/7/2015 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 17/7/2015, Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội kháng cáo một phần bản án sơ thẩm số 55/2015/KDTM-ST ngày 09/7/2015 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh về việc không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn bồi thường thiệt hại với số tiền 303.999.998 đồng.

Tại bản án phúc thẩm số 242/2017/KDTM-PT ngày 14/3/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử với nội dung: Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 55/2015/KDTM-ST ngày 09/7/2015 của Tòa án nhân dân Quận 7: Không chấp nhận

yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội trong việc yêu cầu Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng TV trả cho Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội số tiền 2.303.999.998 đồng. Trong đó có nợ gốc là 2.000.000.000 đồng và lãi phát sinh là 303.999.998 đồng.

Ngày 17/8/2017 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã có Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 120/QĐKNGĐT-VC3-KDTM kháng nghị toàn bộ bản án phúc thẩm số 242/2017/KDTM-PT ngày 14/3/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo thủ tục giám đốc thẩm.

Ngày 09/02/2018, Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã có Quyết định giám đốc thẩm số 09/2018/KDTM-GĐT với nội dung quyết định: Hủy toàn bộ bản án dân sự phúc thẩm số 242/2017/KDTM-PT ngày 14/3/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo đúng quy định của pháp luật.

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã thụ lý lại vụ án số 69/KDTMPT ngày 21/8/2018.

Tại phiên Toà phúc thẩm các đương sự trình bày:

Nguyên đơn Công ty CP CTĐ Hà Nội trình bày: Đối với các giấy xác nhận của bà N do công ty TV cung cấp cho Tòa án thì việc bà N xác nhận với tư cách cá nhân, không có sự ủy quyền hợp pháp của đại diện pháp luật Công ty CTĐ. Nguyên đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm về phần án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu tính lãi của nguyên đơn số tiền lãi là 303.999.998 đồng.

Bị đơn Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng TV trình bày: Bị đơn không đồng ý kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Vì sau khi nhận được 02 tỷ đồng từ Ngân hàng, bị đơn đã rút tiền và giao 02 tỷ đồng cho nguyên đơn. Bà N là Phó Giám đốc tài chính và là cổ đông lớn của Công ty CTĐ Hà Nội viết Giấy xác nhận ngày 13/8/2012 và Giấy xác nhận không ghi ngày tháng thể hiện Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng TV đã trả số tiền 02 tỷ đồng cho Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội do ông H nhận. Bên cạnh đó, để tránh phát sinh tranh chấp giữa công ty CTĐ và bà N, yêu cầu công ty CTĐ phải bổ sung Biên bản họp Hội đồng quản trị và Giấy ủy quyền của các cổ đông trong công ty CP CTĐ Hà Nội cho giám đốc H được toàn quyền xử lý.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn trình bày: Công ty cổ phần CTĐ Hà Nội yêu cầu Công ty TNHH DV – TM – XD TV trả số tiền 2.303.999.998 đồng, trong đó nợ gốc là 2.000.000.000 đồng và lãi phát sinh là 303.999.998 đồng, là không có cơ sở chấp nhận vì các lý do sau: Hai bên ký kết hợp đồng kinh tế số 16/HĐKT ngày 19/7/2012 về việc mua bán vật liệu xây dựng, thực chất không có hoạt động mua bán diễn ra, mục đích chỉ nhằm giúp Công ty CTĐ Hà Nội hợp thức hóa mục đích sử dụng vốn vay để bổ sung hồ sơ vay vốn ngân hàng. Do quan hệ quen biết từ trước và có công sức giúp Công ty CTĐ Hà Nội vay vốn ngân hàng, sau khi ngân hàng giải ngân vào tài khoản của Công ty TV, ông T đã rút tiền và chuyển trả trực tiếp cho ông H và bà N nên sau khi ký thanh lý hợp đồng kinh tế số 16 ngày 17/9/2012, gần 01 năm sau công ty CTĐ không có bất kỳ động thái yêu cầu công ty TV trả tiền và bản thân ông H và ông T (giám đốc) còn gặp nhau rất nhiều lần thương thảo, ký kết thêm các hợp đồng hợp tác kinh doanh. Do là chỗ thân quen bạn bè, đối tác làm ăn muốn giúp đỡ công ty CTĐ vay vốn ngân hàng nên khi ngân hàng chuyển tiền vào tài khoản, công ty TV đã rút tiền mặt và đến tận nhà ông H ở quận G để giao trả tiền, bà

N với tư cách là Phó giám đốc/kiêm tài chính đã làm giấy xác nhận về việc Công ty CTĐ Hà Nội đã nhận đủ 02 tỷ đồng từ công ty TV. Trong xuyên suốt quá trình làm ăn, vay vốn và tranh chấp giữa CTĐ Hà Nội và TV, bà N luôn là PGĐ/kiêm tài chính và là cổ đông sáng lập của công ty CTĐ Hà Nội. Việc công ty CTĐ kháng cáo yêu cầu công ty TV bồi thường thiệt hại số tiền 303.999.998 đồng (tiền lãi vay ngân hàng, công ty CTĐ đã nộp) là không có cơ sở. Kính đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu kháng cáo của công ty TV, bác yêu cầu khởi kiện và kháng cáo của công ty CTĐ Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà N và Ngân hàng TMCP Việt Nam TV giữ nguyên ý kiến như đã trình bày tại các văn bản gửi tòa sơ thẩm và tòa phúc thẩm trước đây, bà N và Ngân hàng TMCP Việt Nam TV có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm:

Đơn kháng cáo của đương sự còn trong thời hạn luật định. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Từ khi thụ lý đến khi xét xử tại phiên tòa những người tiền hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm phía nguyên đơn và bị đơn không cung cấp được chứng cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn và bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 55/2015/KDTM-ST ngày 09/7/2015 của Tòa án nhân dân Quận 7.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; nghe ý kiến của các đương sự; nghe ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định:

I. Về hình thức: Đơn kháng cáo của nguyên đơn và bị đơn nộp Tòa án trong thời hạn luật định.

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã triệu tập hợp lệ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng TMCP Việt Nam TV và bà N, Ngân hàng TMCP Việt Nam TV và bà N có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với Ngân hàng TMCP Việt Nam TV và bà N.

II- Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa hôm nay người kháng cáo không rút đơn kháng cáo, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

[1] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 19/7/2012 Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng TV (sau đây gọi tắt là công ty TV) ký kết với Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội (sau đây gọi tắt Hợp đồng kinh tế số 16/HĐKT về việc mua bán vật liệu xây dựng, giá trị hợp đồng: 3.054.000.000 đồng, thời gian tiến độ thực hiện: Giao hàng từ ngày 01/8/2012 đến 31/12/2012.

Đến ngày 29/7/2012 tức 10 ngày sau khi hợp đồng được ký kết và 02 ngày trước khi hợp đồng được thực hiện thì hai bên thỏa thuận thống nhất thanh lý hợp đồng. Căn cứ vào bản thanh lý hợp đồng kinh tế số 16/HĐKT ngày 29/7/2012 do công ty TV cung cấp và các giấy đề nghị thanh toán ngày 10/10/2013, ngày 23/10/2013 do công ty CTĐ cung cấp có căn cứ xác định thời điểm thanh lý hợp đồng là ngày 29/7/2012, và tính đến thời điểm thanh lý hợp đồng công ty CTĐ vẫn chưa chuyển số tiền cọc 20% vào tài khoản của công ty TV. Như vậy, hai bên đã chấm dứt, không còn phát sinh quyền và nghĩa vụ đối với hợp đồng kinh tế số 16/HĐKT ngày 19/7/2012.

Tại phiên tòa sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị đơn đã xác định: Do phía nguyên đơn cần tiền nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn giúp đỡ bằng cách dùng hợp đồng kinh tế số 16/HĐKT ngày 19/7/2012 mà hai bên đã ký kết để vay Ngân hàng. Căn cứ vào lời khai của đại diện ngân hàng TV và 2 bản sao kê ngày 13 và 14/8/2012 của ngân hàng, xác định công ty CTĐ thông qua ngân hàng đã chuyển vào tài khoản của công ty TV số tiền 2.000.000.000 đồng (ngày 13/8/2012 chuyển 1.600.000.000 đồng và ngày 14/8/2012 chuyển 400.000.000 đồng).

Theo bị đơn trình bày, sau khi ngân hàng giải ngân tiền vào tài khoản của công ty TV thì ông H đại diện công ty CTĐ và ông đại diện công ty TV cùng đi nhận và đem tiền về nhà ông H ở quận G với sự chứng kiến của bà N – giám đốc tài chính của công ty CTĐ, bà N là người kiểm đếm và ông H cất vào tủ. Đại diện nguyên đơn không đồng ý với lời khai của bị đơn và không thừa nhận việc ông H đã nhận lại số tiền 2.000.000.000 đồng.

Căn cứ 02 giấy xác nhận do bà N viết và ký tên, lời khai của ông T và tờ tường trình ngày 11/8/2013 của công ty CTĐ có cơ sở xác định bà N đã nhận của ông T số tiền 2.000.000.000 đồng nhưng đây là quan hệ cá nhân giữa ông T và bà N, không phải là căn cứ về việc công ty TV đã trả tiền cho công ty CTĐ. Đại diện công ty TV không cung cấp được chứng cứ là biên nhận do người đại diện hợp pháp của công ty CTĐ ký nhận tiền, không đưa ra được chứng cứ nào khác chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Do vậy, việc tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải hoàn trả số tiền 2.000.000.000 đồng là có căn cứ, kháng cáo của bị đơn cũng như lời trình bày của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn là không có cơ sở để chấp nhận.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên đơn kháng cáo buộc bị đơn phải trả tiền lãi mà nguyên đơn đã đóng cho ngân hàng TV là 303.999.998 đồng. Nhận thấy việc nguyên đơn lập hợp đồng vay Ngân hàng TV để thanh toán tiền cho hợp đồng kinh tế số 16/HĐKT ngày 19/7/2012 đã làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của nguyên đơn đối với ngân hàng TV. Nguyên đơn thỏa thuận chuyển tiền vào tài khoản của bị đơn nhưng không chứng minh được đã có sự thỏa thuận với bị đơn là bị đơn phải trả lãi cho ngân hàng TV khi nhận được tiền chuyển khoản, do đó việc trả lãi suất khoản vay không thuộc trách nhiệm của bị đơn. Yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn là không có cơ sở để chấp nhận.

Từ những phân tích trên, xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn và bị đơn, Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ y bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 21/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Án phí sơ thẩm: Bị đơn chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm trên số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn tại thời điểm xét xử sơ thẩm.

Nguyên đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm trên số tiền yêu cầu không được tòa án chấp nhận.

Án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên nguyên đơn và bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

Vì các lẽ nêu trên;

Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 91, Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 24, Điều 306 Luật Thương mại;

- Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 21/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Y án sơ thẩm.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội về việc yêu cầu: Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng TV trả lại số tiền 2.000.000.000 (hai tỷ) đồng.

2. Không chấp nhận yêu cầu của Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội về việc yêu cầu Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng TV trả tiền lãi mà Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV là 303.999.998 (ba trăm linh ba triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm chín mươi tám) đồng.

3. Buộc Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng TV có nghĩa vụ trả cho Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội số tiền 2.000.000.000 (hai tỷ) đồng một lần ngay sau khi án có hiệu lực thi hành.

4. Trong trường hợp Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng TV chậm thi hành khoản tiền trên thì Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng TV phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả,

5. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng TV chịu 72.000.000 (bảy mươi hai triệu) đồng.

Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 15.200.000 (mười lăm triệu hai trăm nghìn) đồng, căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 39.040.000 (ba mươi chín triệu không trăm bốn mươi nghìn) đồng. Hoàn trả cho Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội 23.840.000 (hai mươi ba triệu tám trăm bốn mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 08710 ngày 18/11/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Án phí phúc thẩm:

Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng TV phải chịu số tiền án phí là 200.000 đồng, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 05701 ngày 17/7/2015 của Chi cục Thi

hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng TV đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội phải chịu số tiền án phí 200.000 đồng được căn trù vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000 đồng Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 05721 ngày 22/7/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty Cổ phần CTĐ Hà Nội đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án này có hiệu lực pháp luật ngay.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TC;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ (Hiển).

Biện Thị Hoa